

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ 2

1. Đối tượng: Y1CTXH 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
 3. Ngày thi: Thứ 6 24/04/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	2551610036	Bùi Trần Phương Thảo	CTXH	66	403A	08h30	
2	2551610008	Cao Tuấn Đạt	CTXH	66	403A	08h30	
3	2551610032	Đặng Thị Hà Phương	CTXH	66	403A	08h30	
4	2551610004	Đinh Thị Hải	CTXH	66	403A	08h30	
5	2551610028	Đinh Thị Trà My	CTXH	66	403A	08h30	
6	2551610021	Hồ Ngọc Hà	CTXH	66	403A	08h30	
7	2551610039	Hoàng Anh Tuấn	CTXH	66	403A	08h30	
8	2551610001	Lê Tuấn Anh	CTXH	66	403A	08h30	
9	2551610006	Nguyễn Diệu Linh	CTXH	66	403A	08h30	
10	2551610026	Nguyễn Gia Linh	CTXH	66	403A	08h30	
11	2551610033	Nguyễn Như Quỳnh	CTXH	66	403A	08h30	
12	2551610012	Nguyễn Phạm Hà Anh	CTXH	66	403A	08h30	
13	2551610040	Nguyễn Thanh Tâm	CTXH	66	403A	08h30	
14	2551610030	Nguyễn Thị Thúy Nga	CTXH	66	403A	08h30	
15	2551610044	Nguyễn Văn Đạt	CTXH	66	403A	08h30	
16	2551610029	Phạm Phương Nga	CTXH	66	403A	08h30	
17	2551610018	Tạ Tiến Duy	CTXH	66	403A	08h30	
18	2551610005	Tô Khánh Linh	CTXH	66	403A	08h30	
19	2551610003	Trần Thị Huyền	CTXH	66	403A	08h30	
20	2551610016	Trần Thị Nguyên Biểu	CTXH	66	403A	08h30	
21	2551610022	Trần Thu Hòa	CTXH	66	403A	08h30	
22	2551610019	Trương Thị Hoa	CTXH	66	403A	08h30	
23	2551610041	Vũ Hà Vy	CTXH	66	403A	08h30	
24	2551610009	Đào Đức Anh	CTXH	66			KD DK
25	2551610023	Đoàn Đức Hùng	CTXH	66			BL
26	2551610043	Dương Đông Đô	CTXH	66			KD DK
27	2551610002	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	CTXH	66			BL
28	2551610042	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	CTXH	66			BL
29	2551610031	Phùng Minh Ngọc	CTXH	66			BL
30	2551610020	Trần Minh Hoàng	CTXH	66			KD DK